TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SÔNG MÃ** TỈNH SƠN LA	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 190/2018/HS - ST
Ngày 29 - 11 - 2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG MÃ, TỈNH SƠN LA

Th phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Tòng Thị Hồng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lò Văn Thôn; bà Cầm Thị Tươi.

Thư ký phiên toà: Ông Bùi Quang Hùng - Thư ký Toà án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã tham gia phiên toà: Bà Lò Thị Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 167/2018/HSST ngày 05/10/ 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 184/2018/HSST-QĐ ngày 12/11/2018 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Đặng Văn K**; Sinh năm: 1996; Nơi ĐKNKTT: bản KL, CC, huyện SM, tỉnh Sơn La; Dân tộc: Kinh. Quốc tịch: Việt nam; Tôn giáo: Không; Văn hóa: 10/12; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Đảng, Đoàn thể: Không; Giới tính: Nam; Con ông: Đặng Văn H, sinh năm 1976 và bà: Trần Thị Đ, sinh năm 1977; Vợ: Hoàng Đan Tr; Con: Có 01 con sinh năm 2017.

- Tiền án: Ngày 31/8/2015 bị TAND huyện Sông Mã xét xử 12 tháng tù giam về tội trộm cắp tài sản. (Ch được xóa án tích)

- Tiền sự: Ngày 02/5/2018 bị TAND huyện Sông Mã áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở điều trị nghiện ma túy huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La thời gian 22 tháng.

Bị bắt tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Sông Mã từ ngày 03/7/2018 cho đến nay. Có mặt.

2- Họ và tên**: Cà Văn H**; Sinh năm: 1994; Nơi ĐKNKTT: bản HN, xã CC, huyện SM, tỉnh Sơn La; Dân tộc: Thái. Quốc tịch: Việt nam; Tôn giáo: Không**;** Văn hóa: 6/12 ; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Đảng, Đoàn thể: Không; Giới

tính: Nam; Con ông: Cà Văn L, sinh năm 1956 và bà Tòng Thị G, sinh năm 1955; Vợ: Lò Thị H1, sinh năm 1995; Con: Có 02 con; Tiền án: Không; Tiền sự: Có 02 tiền sự.

+ Ngày 22/8/2017 bị Công an huyện Sông Mã xử phạt hành chính về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy.

+ Ngày 16/4/2018 bị TAND huyện Sông Mã áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở điều trị nghiện ma túy huyện Sông Mã thời gian 22 tháng.

Bị bắt tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Sông Mã từ ngày 04/6/2018 cho đến nay. Có mặt.

* Những người bị hại;

1- Ông Nguyễn Ngọc V- SN 1989; Trú tại: bản Nh, xã CC, huyện SM, tỉnh Sơn La. Vắng mặt có lý do.

2 - Ông Bùi Thế V1, SN 1982; trú tại: Bản KL, xã CC, huyện SM, tỉnh Sơn La. Có mặt.

3 - Ông Nguyễn Văn K1, SN 1973; Trú tại bản TrCu, CC, huyện SM, tỉnh Sơn La. Có mặt.

4 - Bà Nguyễn Thị HN; Trú quán: Bản LH, xã NNg, huyện SM, tỉnh Sơn La. Vắng mặt.

5 - Ông Lường Văn H3, SN 1985; Trú tại: Bản HB, xã ChK, huyện SM, tỉnh Sơn La. Có mặt.

6 - Quàng Văn Th, SN:1997; Trú tại: Bản HD, xã MH, huyện SM, tỉnh Sơn La. Có mặt.

7 - Lành Văn Ng, SN 2003; Người đại diện hợp pháp của Lành Văn Ng là ông Lành Văn K; trú tại: Bản PhL, xã MH, SM, Sơn La. Vắng mặt có lý do.

8 - Bà Lò Thị Đ, SN 1977; trú tại Bản HD, xã MHg, huyện SM, tỉnh Sơn La. Có mặt.

9 - Cà Văn Th2, SN ngày 18 tháng 8 năm 2001; Người đại diện hợp pháp của Cà Văn Th2 là ông Cà Văn Xuân; SN 1976; Trú tại bản HN, xã CC, huyện SM, tỉnh Sơn La. Có mặt.

10 - Lò Văn Ch, SN 1995; Trú tại bản NP, xã HM, huyện SM, tỉnh Sơn La. Vắng mặt không có lý do

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1 - Ông Phùng Xuân T, SN 1989: Trú tại : Bản L1, xã ChK, huyện SM, tỉnh Sơn La. Có mặt

2 - Quàng Thị T3, SN: 1983; Trú tại: Bản HH, xã ChKg, huyện SM, tỉnh Sơn La. Có mặt.

3- Cầm Văn Nh, SN:1969; Trú quán Bản MT, xã MH, huyện SM, tỉnh Sơn La. Vắng mặt có lý do.

4- Vũ Văn K, SN : 1977; Trú tại bản YS, xã MH, huyện SM, tỉnh Sơn La. Vắng mặt có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 30/4/2018 Công an huyện Sông Mã nhận được đơn tố giác của ông Nguyễn Ngọc V về việc bị kẻ gian lấy trộm tài sản là chiếc xe môtô Honda Dream BKS 26C1-037.10 trị giá khoảng 15.000.000đ ông dựng trước cửa quán tại bản Nh, xã CC, huyện Sông Mã. Quá trình xác minh, xác định được đối tượng Đặng Văn K là người đã lấy trộm tài sản, cơ quan CSĐT Công an huyện Sông Mã đã triệu tập K đến làm việc và K khai nhận như sau:

Khoảng 12^h ngày 15/4/2018 K đi nhờ xe của một người qua đường từ bản Bướm Ỏ, xã Chiềng Khoong đến bản Nh, xã CC thì vào một quán nước nghỉ và phát hiện trước cửa quán của Nguyễn Ngọc V có chiếc xe mô tô loại Honda Dream BKS 26C1 - 037.10 màu sơn nâu đang dựng trước cửa quán và thấy gia đình ông V sang nhà hàng xóm ăn cơm, nên K đã dùng chiếc chìa khóa xe môtô (nhặt được từ trước) mang theo vặn vài lần thì mở được khóa điện nên K nổ máy điều khiển xe sang xã MH rồi lên bản Bướm Ỏ, Chiềng Khoong, huyện Sông Mã trốn. Khoảng 17^h cùng ngày K điều khiển xe môtô xuống quán ông Phùng Xuân T hỏi vay 5.000.000vnđ và để lại xe máy làm tin, khoảng 12^h ngày 16/4/2018 đã tiêu gần hết tiền K quay lại quán anh T hỏi mượn thêm 3.000.000vnđ rồi đến nhà Bạc Cầm H lấy lại chiếc xe máy BKS 26AA - 093.38 K cầm cố trước đấy và trả cho H 2.000.000vnđ, sau đó K mang quay lại quán của T hỏi vay tiếp 4.000.000vnđ và để lại chiếc xe máy BKS 26AA - 093.38 làm tin.

Căn cứ lời khai của Đặng Văn K cơ quan CSĐT Công an huyện Sông Mã đã thu hồi chiếc xe mô tô BKS 26C1 - 037.10 trả cho anh Nguyễn Ngọc V.

Kết quả định giá tài sản xác định xe Honda Dream BKS 26C1-037.10 bị can chiếm đoạt của gia đình anh Nguyễn Ngọc V trị giá 10.400.000vnđ

Ngoài lần trộm này ra K khai nhận từ tháng 10/2016 đến tháng 4/2018 thực hiện nhiều vụ trộm cắp khác và trước khi đi tìm tài sản để trộm cắp K chế tạo vam phá khóa chữ "T" làm từ tua vít 2 cạnh sau đó đập dẹt đầu tua vít rồi mài cho nhỏ gọn để dễ cắm vào ổ khóa xe máy. Cụ thể:

Vụ thứ nhất: Khoảng 23^{h}15' ngày 19/10/2016 K đi chơi về nhìn thấy 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Wave màu đỏ đen BKS 26K9 - 8017 của ông Bùi Thế V1 ở sân nhà mình, đã lấy chiếc vam tự chế ra mở được khóa sau đó dắt xe ra ngoài đường quốc lộ 4G điều khiển xe lên bản Huổi Hin, xã Mường Hung, huyện Sông Mã theo đường tuần tra biên giới bán cho một người đàn ông dân tộc Lào không quen biết được 4.000.000vnđ, số tiền K chi tiêu cá nhân hết. Chiếc xe vẫn Ch thu hồi được.

Kết quả định giá tài sản xác định xe mô tô BKS 26K9 - 8017 là của gia đình ông Bùi Thế V1 trị giá 8.000.000vnđ.

Vụ thứ hai: Khoảng 23^{h} ngày 29/11/2016 K nhìn thấy tại hiên nhà ông Nguyễn Văn K1 có 01 chiếc xe môtô Wave Alpha hiệu Honda màu đỏ - đen – bạc, không xác định được biển kiểm soát, xung quanh không có người K lại dùng vam tự chế mang theo phá ổ khóa điện và dắt ra ngoài đường quốc lộ 4G nổ máy điều khiển xe lên đường tuần tra biên giới thuộc khu vực bản Bua Hin, xã Mường Hung, huyện Sông Mã bán cho một người đàn ông dân tộc Lào không quen biết được 4.000.000vnđ. Hiện vẫn chưa thu hồi được.

Kết quả thẩm định giá tài sản xác định xe mô tô Wave Alpha hiệu Honda, màu sơn đỏ - đen – bạc, không có biển kiểm soát bị can chiếm đoạt của gia đình ông Nguyễn Văn K1 trị giá 11.300.000vnđ.

Vụ thứ ba: Khoảng 11^{h} ngày 11/3/2018 K mượn xe máy của một người bạn mới quen đi đến nhà Dương Việt H4 (vợ là Nguyễn Thị HN), ở bản LH, xã NN, huyện SM chơi, nhưng đến nơi không có ai ở nhà K nảy sinh ý định lấy trộm tài sản nên trèo lên mái nhà dỡ ngói chui vào bên trong lấy trộm chiếc tivi hiệu LG màu đen trắng loại 21 inch, 01 bộ thu phát Wifi màu trắng, 01 bộ thu phát tivi màu đen mang lên bản Bướm Ỏ, Chiềng Khoong bán cho Giàng A Th được 700.000vnđ. Hiện đã thu hồi chiếc tivi hiệu LG trả cho chủ sở hữu. Còn bộ thu phát Wifi và thu phát tivi do bị cáo ném xuống Sông Mã nên không thu hồi được.

Kết quả thẩm định giá tài sản xác định chiếc tivi hiệu LG màu đen trắng loại 21inch, 01 đầu thu phát tín hiệu Wifi loại ăng ten; 01 đầu thu phát tín hiệu tivi nhãn hiệu viettel đã qua sử dụng trị giá 1.160.000vnđ.

Vụ thứ tư: Khoảng 23^{h} ngày 21/3/2018 K đến bản Huổi Bó, K phát hiện ở sân nhà ông Lường Văn H3 một chiếc xe môtô 26B1 - 858.98 không có ai ở nhà

K đi vào dùng vam tự chế mang theo phá ổ khóa dắt xe ra ngoài đường, điều khiển xe đi lên bản Huổi Hin, xã Mường Hung bán cho một người đàn ông dân tộc Lào tên là Sùng Bả S ở bản Huổi Sai, cụm Xiềng Khùn, huyện Mường Ét, tỉnh Hủa Phăn, nước CHDCND Lào được 5.000.000vnđ. Hiện Ch thu hồi được tài sản.

Kết quả thẩm định giá tài sản xác định xe BKS 26B1 - 858.98 trị giá 10.200.000vnđ.

Vụ thứ năm: Khoảng 12^h ngày 08/4/2018 K cùng Đặng Văn Tr ở tổ dân phố X thị trấn SM đi sử dụng ma túy từ bản Co Mạ B, Huổi Một về đến đập thủy điện thuộc bản NP K thấy có chiếc xe máy nhãn hiệu ESPIRO màu xanh BKS 26AA - 093.38 của ông Lò Văn Ch ở bản NP, HM dựng ven đường, khi đi qua khoảng 10 mét K bảo Triển dừng lại để K xuống còn Triển đi về trước, thấy không có người K lại dùng vam tự chế mang theo phá ổ khóa điện rồi điều khiển xe đi về nhà Triển sau đó lấy tua vít tháo biển số rồi đi tìm chỗ cầm cố thì gặp Lò Văn Th ở bản K, HM, K nhờ Th đưa đến nhà Bạc Cầm H ở bản BL, ChK hỏi vay số tiền 2.000.000vnđ và để lại chiếc xe máy làm tin hẹn một tuần sẽ lấy, đến ngày 16/4/2018 K quay lại chuộc và mang cầm cố cho Phùng Xuân T ở bản L1, ChK lấy 4.000.000vnđ. Hiện tài sản đã được thu hồi trả cho bị hại.

Kết quả thẩm định giá tài sản xác định chiếc xe máy nhãn hiệu ESPIRO màu xanh BKS 26AA - 093.38 trị giá 6.700.000vnđ.

Vụ thứ sáu: Khoảng 22^h ngày 18/4/2018 K đi bộ đến sân bóng thuộc bản Lụng Quai phát hiện có chiếc xe môtô nhãn hiệu Dream do Trung Quốc sản xuất không có biển kiểm soát của ông Quàng Văn TH ở bản Nà Ngặp đang dựng ở ven đường đang cắm chìa khóa ở ổ khóa, xung quanh không có người K đi đến mở khóa điện điều khiển xe đi đến bản Huổi Hào, Chiềng Khoong bán cho Quàng Thị T3 với giá 5.000.000vnđ, nhưng do Ch đủ tiền T3 đưa trước cho K 1.200.000vnđ còn lại thì hẹn đến khi thu hoạch xong nông sản thì trả nốt. Hiện đã thu hồi tài sản đang lưu giữ tại kho vật chứng Công an huyện Sông Mã.

Kết quả thẩm định giá tài sản xác định chiếc xe môtô nhãn hiệu Dream do Trung Quốc sản xuất không có biển kiểm soát trị giá 2.400.000vnđ. (BL: 60).

V thứ bảy + tám: Khoảng 07^h ngày 24/3/2018 K đến nhà Quàng Văn Th ở bản HD, xã MH, thấy Th đang ngủ K vào giường nhìn thấy ở đầu giường có để chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung GALAXY J1 K cầm bỏ vào túi quần đang mặc sau đó đi xuống bếp gặp bà Lò Thị Đ (mẹ Th) đang nấu cơm hỏi mượn xe môtô BKS 26C1 – 023.44, bà Đ đồng ý, K điều khiển xe đi khỏi nhà bà Đ dừng lại tháo sim điện thoại khỏi máy của Th rồi mang máy đến nhà Vũ Văn K ở bản Y, xã MH cắm được 500.000vnđ và hẹn một tuần sau sẽ quay lại

chuộc được tiền K rủ H lên bản Huổi Hin, xã Mường Hung mua ma túy sử dụng và sau đó xin ở lại nhà Sùng Bả L nhằm trốn tránh gia đình bà Đ tìm, đến ngày 28/3/2018 do hết tiền mua ma túy sử dụng nên K nhờ Sùng Pó Ch (con trai L) mang chiếc xe bà Đ đi bán hộ, K ở nhà hỏi mượn máy điện thoại của Lia lắp sim của Th để gọi, khi tháo sim ra K để quên trên bàn nên Chua lấy lắp vào máy điện thoại cùng lúc này bà Đ gọi điện đến, qua nói chuyện Chua biết chiếc xe mô tô mà K nhờ mang đi bán là K mượn của bà Đ mẹ Th, do có quen biết với Th nên Chua đã mang xe trả lại cho bà Đ rồi đuổi K ra khỏi nhà. Hiện Ch thu hồi được chiếc điện thoại.

Kết quả thẩm định giá tài sản xác định chiếc xe môtô BKS 26C1 – 023.44 của bà Lò Thị Đ trị giá 12.200.000vnđ và Kết quả thẩm định giá tài sản xác định chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung GALAXY J1 của Quàng Văn Th trị giá 510.000vnđ.

Ngoài những V trộm cắp trên ngày 29/3/2018 K biết Cà Văn H, Lành Văn Ng ở bản Phiêng Lươn, xã Mường Hung và biết Ng có xe môtô BKS 26B1-335.09 H vừa nhờ Ng chở đến nhà K, sau đó Ng lại chở H, K đi đến đầu cầu treo Mường Hung thuộc bản Bó Bon, xã CC thì H, K xuống xe còn Ng tiếp tục đến quán ông Cường chơi game, trong lúc ngồi chơi K nói có tiền và bảo H đi hỏi mượn xe của Ng, H đồng ý đi bộ qua cầu treo đến quán game gọi Ng ra hỏi mượn chiếc xe mô tô, Ng đồng ý, sau đó H cùng K lên bản Bướm Ỏ, Chiềng Khoong mua ma túy, do lượng ma túy sử dụng không đủ liều lượng nên K bảo H mang xe cắm lấy tiền. Sáng ngày 30/3/2018 hai người điều khiển xe vào bản Co Mạ, xã Huổi Một cắm cho Giàng Bả Di được 3.000.000vnđ. Hiện đã thu hồi tài sản trả cho bị hại.

Kết quả thẩm định giá tài sản xác định xe môtô BKS 26B1 – 335.09 các bị can chiếm đoạt của Lành Văn Ng trị giá 10.400.000vnđ.

Ngoài ra, khoảng 11^{h} ngày 25/3/2018 Cà Văn H do không có xe để đi mua ma túy nên H đã sang mượn xe của Cà Văn Th2 là cháu ruột, nhưng Th2 không cho nên H bảo vợ là Lò Thị Hỏi mượn và nói là đi chở thóc, H biết là vợ sẽ mượn được xe nên tự ý đi vào gầm sàn nhà Th2 dắt xe máy ra ngoài nổ máy, lúc này vợ H cũng vừa đi ra và ngồi lên sau xe nhưng H không cho ngồi, đuổi Hỏi xuống và điều khiển xe đến nhà Đặng Văn K ở bản KL, xã CC, xin sử dụng ma túy nhưng K bảo hết và cũng không còn tiền, K rủ H mang xe đi cắm, H đồng ý rồi cùng nhau đến quán cầm đồ của ông Cầm Văn Nh ở bản MT, xã MH, do đã mượn xe của Th2 nhiều lần nên H biết trong cốp xe có đầy đủ giấy tờ nên đã mở cốp xe lấy giấy tờ xe mang xe vào cắm cho Nh lấy 1.000.000vnđ, khi làm giấy tờ Nh thấy giấy đăng ký xe mang tên con gái nên hỏi thì H nói xe của vợ. Sau khi cắm được xe, H - K cùng đi đến bản Bua Hin, xã Mường Hung mua ma

túy cùng sử dụng, tiếp đó cả hai đi đến bản Bướm Ỏ, Chiềng Khoong trốn. Đến ngày 02/4/2018 K đi lang thang thì gặp ông Vì Văn N ở bản L2, xã ChK biết ông Nọi muốn mua xe máy nên K dẫn đến nhà Nh chuộc lại chiếc xe máy với số tiền 1.300.000vnđ và lấy thêm 1.300.000vnđ và hẹn 7 ngày sau sẽ lấy. Khoảng 19^h ngày 06/4/2018 H đang ở bản Bướm Ỏ, xã Chiềng Khoong thì gặp Nọi đang đi tìm K, qua nói chuyện H mới biết K đã cắm chiếc xe máy mà H mượn của cháu Th2 chỗ Nọi nên H nói rõ với ông Nọi về nguồn gốc xe máy là của cháu H và hẹn ngày hôm sau xuống nhà Nọi. Khoảng 09^h ngày 07/4/2018 H đi bộ đến nhà Nọi lấy 400.000vnđ và hẹn một tuần nếu H không đến lấy thì coi như bán luôn. Khoảng 14^h ngày 09/4/2018 Nọi đi lên bản Bướm Ỏ, Chiềng Khoong gặp H, Nọi nói chiếc xe cắm đã được 1 tuần nếu không lấy thì đưa thêm cho H 500.000vnđ coi như bán xe, H đồng ý rồi nhận tiền với ông Nọi. Hiện đã thu hồi chiếc xe máy trả cho bị hại.

Kết quả thẩm định giá tài sản xác định chiếc xe máy dán tem Wave α vỏ máy có chữ SYM EX50, BKS 26AA-065.07 bị can chiếm đoạt của gia đình Cà Văn Th2 trị giá 9.300.000vnđ.

Quá trình điều tra K khai nhận đã sử dụng chiếc vam tự chế hình chữ T để phá khóa xe mô tô, ngày 04/5/2018 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Mã tiến hành truy tìm vật chứng tại bản Bướm Ỏ, xã Chiềng Khoong, huyện Sông Mã thì ông Giàng A D đã giao nộp cho Cơ quan CSĐT 01 vam hình chữ "T" được làm bằng kim loại, một đầu vặn Buri 14-19 được hàn nối với Th2 kim loại dài 10,6 cm, đầu dẹt được mài rũa, vị trí nhỏ nhất rộng 0,5cm đã hoen rỉ, ông Dua khai là của Đặng Văn K để lại nhà của ông.

Như vậy, Đặng Văn K đã 8 lần thực hiện hành vi lén lút, bí mật chiếm đoạt tài sản trị giá là 50.770.000vnđ, lợi dụng sự quen biết sau khi mượn được xe mô tô BKS 26C1 – 023.44 tài sản không thuộc sở hữu của mình đã mang đi cầm cố lấy tiền mua ma túy sử dụng, được hưởng lợi là 12.200.000vnđ.

Cà Văn H cũng lợi dụng sự quen biết mượn tài sản của Quàng Văn Th2 (cháu ruột) sau đó mang đi cầm cố lấy tiền mua ma túy sử dụng, tài sản H chiếm đoạt trị giá 9.300.000vnđ, cùng K tham gia 01 V Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản là 10.400.000vnđ. K được hưởng lợi 31.000.000vnđ, H được hưởng lợi 2.900.000vnđ.

Với các hành vi nêu trên Cáo trạng số 129/KSĐT - KT ngày 04 tháng 10 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La đã truy tố các bị cáo: Đặng Văn K về tội *Trộm cắp tài sản* và tội *Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*, quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 và điểm b khoản 1 điều 175 Bộ luật hình sự; Cà Văn H về tội *Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản* quy định tại điểm b khoản 1 Điều 175 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La giữ quan điểm truy tố và đề Ng:

- Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173 và điểm b khoản 1 điều 175, điểm r, s khoản 1 điều 51, điểm h,g khoản 1 điều 52, Điều 55, 58 Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt **Đặng Văn K** từ 36 đến 42 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, từ 12 đến 15 tháng tù về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản. Tổng hợp hình hình phạt chung cả 02 tội từ 48 đến 57 tháng tù.

- Áp dụng điểm b khoản 1 điều 175, điểm i, s khoản 1 điều 51 điểm h khoản 1 điều 52 và Điều 58 điều 38 Bộ luật hình. Xử phạt bị cáo **Cà Văn H** từ 12 đến 15 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

- Đối với Cầm Văn Nh làm chủ hiệu cầm đồ, có giấy phép đăng ký kinh doanh, Nh đã kiểm tra giấy tờ trước khi làm hợp đồng cầm cố, biết được chiếc xe máy của H mang đến giấy đăng ký mang tên người khác không có giấy ủy quyền của chủ sở hữu nhưng vẫn cho các bị cáo cầm cố nên ngày 16/8/2018 Cơ quan CSĐT Công an huyện Sông Mã đã xử phạt hành chính là phù hợp.

- Theo K khai nhận đã mang bán 02 chiếc xe mô tô cho người đàn ông dân tộc Lào tại khu vực đường tuần tra biên giới vào ngày 19/10/2017 và ngày 29/11/2017, do K không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể nên không điều tra xác minh mở rộng vụ án được.

- Đặng Viên K khai nhận ngày 21/3/2018 đã mang bán 01 chiếc xe môtô cho Sùng Bả S ở bản Huổi Sai, cụm Xiềng Khùn, huyện Mường Ét, Hủa Phăn, Lào, cơ quan CSĐT Công an huyện Sông Mã đã có công văn tương trợ tư pháp đến Công an huyện Mường Ét, tỉnh Hủa Phăn nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào và Công an huyện Mường Ét xác minh tại bản Huổi Sai, cụm Xiềng Khùn không có ai tên là Sùng Bả S như K đã khai nên không có căn cứ để điều tra xử lý.

- Đối Vì Văn N, Bạc Cầm H, Phùng Xuân T là những người cho K vay tiền và giữ lại xe làm tin và Vàng Bả D, Quàng Thị T3, Giàng A Th là người đã mua me môtô và xe máy của K, tất cả đều không biết là tài sản do K phạm tội mà có, sau khi vụ án bị phát hiện thì Th, N, T3, T đã tự nguyện giao nộp lại tài sản cho Cơ quan điều tra; còn chiếc xe mô tô K bán cho D, qua xác minh hiện D không có mặt tại địa phương nên chưa thu hồi được tài sản.

Đối với những vật chứng thu giữ trong vụ án là những xe mô tô, xe máy, qua điều tra xác minh là tài sản hợp pháp của các bị hại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Mã đã trả lại các chủ sử hữu. Cụ thể:

Ngày 30/5/2018 Cơ quan CSĐT Công an huyện Sông Mã đã trả cho Cà Văn Th2 ở bản HN, xã CC, huyện SM 01 xe máy Wave α, vỏ máy có chữ SYM EX50, BKS 26AA – 065.07 cùng 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy mang tên Cà Văn Th2; Ngày 17/8/2018 trả cho anh Nguyễn Ngọc V ở bản TrC, xã CC, huyện SM 01 xe mô tô BKS 26C1 - 037.10, trả cho Lò Văn Ch ở bản NP A, xã HM, huyện SM 01 xe máy BKS 26AA- 093.38 kèm theo 01 giấy đăng ký xe mô tô mang tên Lò Thị Th ở bản NPA, xã HM, huyện SM; trả cho Lành Văn K ở bản PhL, xã MH, huyện SM 01 xe mô tô BKS 26B1- 335.09; Ngày 28/8/2018 trả cho gia đình Dương Việt H (vợ Nguyễn Thị HN) 01 chiếc tivi loại 21inch, nhãn hiệu LG.

Về dân sự:

- Người bị hại Lường Văn H3 yêu cầu K bồi thường giá trị xe môtô 26B1 – 858.98 là 10.200.000vnđ.

- Người bị hại Nguyễn Văn K1 yêu cầu K bồi thường giá trị xe môtô là 15.000.000vnđ.

- Người bị hại Bùi Thế V1 yêu cầu K bồi thường trị giá xe môtô BKS 26K9 – 8017 là 12.000.000vnđ.

- Người bị hại Lò Văn Ch đã được trả lại chiếc xe máy BKS 26AA-093.38 và yêu cầu K bồi thường công truy tìm 3.000.000vnđ.

- Người bị hại Lò Thị Đ đã được trả lại chiếc xe mô tô BKS 26C1 – 023.44 và yêu cầu bồi thường công truy tìm 400.000vnđ.

Các bị hại: Nguyễn Thị HN, Lành Văn K, Quàng Văn TH, Quàng Văn Th, Cà Văn Th2, Nguyễn Ngọc V và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Phùng Xuân T không yêu cầu bồi thường gì thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Sông Mã, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, những người bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo thể hiện: Từ ngày 10/10/2016 đến ngày 18/4/2108 Đặng Văn K một mình thực hiện 08 vụ trộm cắp tài sản tại, trong đó

05 chiếc xe mô tô và 01 xe máy, 01 ti vi + đầu thu phát sóng Wifi có giá trị 1.160.000vnđ, 01 điện thoại di động có giá trị 510.000vnđ, tổng giá trị tài sản bị can chiếm đoạt là 50.770.000vnđ. Trong tháng 3/2018 thông qua mối quan hệ quen biết, sau khi mượn được tài sản là xe môtô BKS 26C1 – 023.44 trị giá 12.200.000vnđ của bà Lò Thị Đ, K đã tự ý đem xe đi cầm cố lấy tiền mua ma túy sử dụng, ngoài ra K còn có hành vi cùng với Cà Văn H lợi dụng mượn chiếc xe môtô BKS 26B1 – 335.09 trị giá 10.400.000vnđ của Lành Văn Ng đi cầm cố lấy 3.000.000vnđ mỗi người được hưởng 1.500.000vnđ. Riêng H ngày 25/3/2018 còn mượn chiếc xe máy BKS 26AA – 065.07 trị giá 9.300.000vnđ của Cà Văn Th2 (cháu ruột H) ở cùng bản rồi cùng K mang đi cầm cố lấy 3.500.000vnđ để mua ma túy sử dụng (trong đó K được hưởng 2.100.000vnđ, H được hưởng 1.400.000vnđ, những tài sản chiếm đoạt trên các bị cáo không có khả năng chuộc lại.

Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bằng các căn cứ sau:

- Lời khai, đơn tố cáo của người bị hại về việc bị kẻ gian lấy trộm tài sản.

- Lời khai nhận của các bị cáo và người bị hại, người có quyền lợi nghĩa V liên quan phù hợp với các tài liệu, chứng cứ và các kết luận về giá trị tài sản do bị cáo K lấy trộm và tài sản K, H cùng lạm dụng chiếm đoạt .

Với các căn cứ chứng minh trên, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Đặng Văn K phạm phạm tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại điểm b điểm c khoản 2 điều 173 Bộ luật hình sự có mức hình phạt tù từ 02 đến 07 năm và tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 1 điều 175 Bộ luật hình sự có mức hình phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm; Cà Văn H phạm tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 1 điều 175 Bộ luật hình sự mức hình phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

[3] Xét tính chất mức độ, hành vi tội phạm của các bị cáo là nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, phạm tội không chỉ xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác mà còn xâm phạm an toàn công cộng gây mất trật tự an ninh trong nhân dân, do đó cần áp dụng hình phạt nghiêm minh và cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có ý thức tuân thủ pháp luật và tác dụng răn đe giáo dục các bị cáo chở thành người có ích trong xã hội, ngăn ngừa các bị cáo phạm tội mới.

[4] Về tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng: Đối với bị cáo Đặng Văn K, phạm tội trong thời gian chưa được xóa án tích tiếp tục tái phạm, tội, phạm tội nhiều lần, ngoài lần phạm tội Trộm cắp ra còn phạm tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản 01 vụ cùng với bị cáo H là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại

điểm h, g khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự. Do bị cáo K phạm nhiều tội cần áp dụng hợp hình phạt theo quy định tại điều 55 Bộ luật hình sự. Đối với bị cáo Cà Văn H cùng đồng phạm chiếm đoạt tài sản tổng giá trị tài sản tương đối lớn, phạm tội 02 lần là tình tiết nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự.

- Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Đặng Văn K sau khi phạm tội đã ra tự thú, thành khẩn khai báo và khai ra hành vi trước đó, được áp dụng 2 tình tiết giảm nhẹ tại điểm r, s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự; Cà Văn H có 02 tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm i, s Bộ luật hình sự (phạm tội ít nghiêm trọng, Th khẩn khai báo, ăn năn hối cải)..

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét các bị cáo đều không có khả năng thi hành nên không áp dụng đối với với các bị cáo.

[6] Đối với các đối tượng có liên quan

- Ông Cầm Văn Nh làm chủ hiệu cầm đồ, có giấy đăng ký kinh doanh nhưng khi làm hợp đồng cầm cố có biết xe H mang đến giấy tờ mang tên người khác và không có giấy ủy quyền của chủ sở hữu vẫn cho H cầm cố, ngày 16/8/2019 Công an đã quyết định xử phạt hành chính là phù hợp .

- Đối với các đối tượng; Vì Văn N, Bạc Cầm H, Phùng Xuân T đã cho K vay tiền, giữ lại xe cho làm tin; Và Bả D, Quàng Thị T3, Giàng A Th đã mua tài sản phạm tội với bị cáo, nhưng đều không biết tài sản do phạm tội mà có, nhưng sau khi vụ án được phát hiện Th, N, T3, T đã tự giao nộp tài sản cho Cơ quan điều tra, còn 01 chiếc xe K bán cho D chưa thu lại được do D không có mặt tại địa phượng cơ quan điều tra không đặt vấn đề xử lý là phù hợp.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại yêu cầu bị cáo K phải bồi thường giá trị tài sản bị thiệt hại hoặc chi phí công truy tìm. Ông Lường Văn H3 10.200.000đồng; ông Nguyễn Văn K1 15.000.000 đồng; Bùi Thế V1 12.000.000 đồng là phù hợp; Các ông, bà yêu cầu công truy tìm là ông Lò Văn Ch 3.000.000 đồng; bà Lò Thị Đ 400.00 đồng. Xét yêu cầu của bị hại là phù hợp, tuy nhiên cần xem xét và căn cứ vào các kết luận định giá tài sản để tuyên bồi thường cho các bị hại theo đúng quy định .

[8] Về vật chứng vụ án: Số tài sản thu giữ đã được cơ quan CCSĐ Công an huyện Sông Mã xác định là tài sản hợp pháp của chủ sở hữu là phù hợp cần được chấp nhận.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo: Đặng Văn K về tội Trộm cắp tài sản và tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản, Cà Văn H về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản.

- Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173 và điểm b khoản 1 điều 175 điểm r, s khoản 1 điều 51, điểm h, g khoản 1 điều 52 Điều 55, 58 Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt: bị cáo Đặng Văn K 42 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, 15 tháng tù về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản. Tổng hợp hình phạt chung cả 02 tội: 57 (năm mươi bảy) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính ngày 03/7/2018.

- Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 175, điểm i, s khoản 1 điều 51, điểm h khoản 1 điều 52, Điều 58 Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Cà Văn H 15 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 04/6/2018.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 1 điều 48 Bộ luật hình sự và điều 589 Bộ luật Dân sự. Buộc bị cáo Đặng Văn K phải bồi thường thiệt hại về tài sản cho ông Lường Văn H3 10.200.000 đồng; Quàng Thị T3 1.200.000 đồng; ông Nguyễn Văn K1 11.300.000 đồng; Bùi Thế V1 8.000.000 đồng. Bồi thường công truy tìm cho ông Lò Văn Ch 3.000.000 đồng; bà Lò Lò Thị Đ 400.000đồng.

3. Vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm c khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) vam hình chữ "T" bằng kim loại, được thiết kế bởi một đầu vặn bugi (loại 14 -19) hàn nối với thanh kim loại (dài 10,6 cm) đầu dẹt được mài dũa (vị trí nhỏ nhất 0,5cm) đã bị hoen rỉ; 01 (một) chiếc xe mô tô mang nhãn hiệu mác Honda loại Dream (xe do Trung Quốc sản xuất) không có biển kiểm soát, không có gương chiếu hậu, số máy 01755193, không xác định số khung, xe đã cũ nát, đã qua sử dụng.

Theo biên bản giao nhận vật chứng tài sản ngày 28/8/2018 của Chi cục thi hành án Dân sự huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La**.**

4. Án phí: Áp dụng điều 135,136 Bộ luật tố tụng hình sự, điều 21, 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Cà Văn H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000đ. Bị cáo Đặng Văn K phải chịu án phí dân sự là 2.350.000đồng, án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng.

Các bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền

kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- Toà án nhân dân tỉnh Sơn La ;
- VKSND huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La;
- Công an huyện Sông Mã;
- Chánh án để báo cáo;
- Sơ tư pháp tỉnh SLa;
- Người liên quan;
- Người bị hại;
- Lưu HS- AV.

T. M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Tòng Thị Hồng